TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Kỳ, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 116/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lục Cẩm K, sinh năm 1971; trú tại: Số 69B, lầu 3 đường N, phường 11, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Trương Thị T, sinh năm 1971. Nơi ĐKNKTT: Số 69B, lầu 3 đường N, phường 11, quận X, thành phố Hồ Chí Minh; hiện trú tại: Số 102 đường L, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 107 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lục Cẩm K, sinh năm 1971;
- Bị đơn: Bà Trương Thị T, sinh năm 1971;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lục Cẩm K và bà Trương Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lục Cẩm K và bà Trương Thị T có hai con chung là Lục Tuấn S, sinh năm 1999 (đã trưởng thành) và Lục Tuấn L, sinh ngày 16-3-2004. Ông K đồng ý giao cháu Lục Tuấn L cho bà Trương Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Ông Lục Cẩm K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lục Tuấn L mỗi tháng 2.000.000đ *(Bằng chữ: Hai triệu đồng)* cho đến khi cháu L đủ tuổi trưởng thành, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2018.

Kể từ ngày bà Trương Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lục Cẩm K không nộp khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung như đã thỏa thuận trên thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông K chịu là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000đ, tổng cộng án phí ông K chịu là 300.000đ *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ hết vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0003250 ngày 26-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS Tp. Tam Kỳ;
- UBND phường 11, quận X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt